

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc chi tiền học bổng chính sách nội trú học kỳ 2, năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 307/QĐ-CDCT, ngày 07/05/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh về việc chi tiền học bổng chính sách nội trú học kỳ 2, năm học 2025 - 2026;

Phòng Tài chính Kế toán thông báo đến các em sinh viên khóa 47, khóa 48 và khóa 49 thuộc đối tượng được hưởng học bổng chính sách nội trú của Nhà trường theo Quyết định số 307/QĐ-CDCT nêu trên đến nhận tiền học bổng học kỳ 2 năm học 2025-2026 theo thời gian cụ thể như sau:

1. Thời gian trả tiền cho sinh viên:

Bắt đầu từ ngày 02/06/2026 đến hết ngày 03/06/2026

(Giờ hành chính: Buổi sáng từ 8 giờ đến 11 giờ 30; buổi chiều từ 14 giờ đến 16 giờ 30).

2. Địa điểm nhận tiền: Phòng Tài chính Kế toán (A07).

3. Lưu ý:

- Sinh viên vui lòng **xem trước số thứ tự trong danh sách đính kèm** và cung cấp thông tin cho bộ phận chi trả tiền để thuận tiện trong quá trình nhận tiền.

- Khi đến nhận tiền, sinh viên phải mang theo **Thẻ sinh viên hoặc Căn cước công dân** để đối chiếu thông tin.

- Trường hợp cần hỗ trợ, sinh viên vui lòng liên hệ:

o Email: tckt@hitu.edu.vn

o Điện thoại: 028.37312369 (gặp cô Việt hoặc cô Trâm).

Phòng Tài chính Kế toán thông báo để sinh viên biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng CTHSSV “để biết”;
- Cố vấn học tập “TB cho sinh viên”;
- Lưu TCKT.

PHÒNG TCKT
KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lê Thị Tâm

Số: 307/QĐ-CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Chi tiền học bổng chính sách nội trú học kỳ 2, năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 2043/QĐ-BTC ngày 06 tháng 03 năm 2015 của Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức trường Cao đẳng Công thương Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Quyết định số 53/2015/QĐ-Ttg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng chính phủ quy định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

Thông báo số 282/TB-CDCT ngày 08 tháng 09 năm 2025 của Trường Cao đẳng Công Thương Tp. Hồ Chí Minh về việc thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh sinh viên hệ chính quy năm học 2025 – 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi trả tiền học bổng chính sách nội trú học kỳ 2, năm học 2025 – 2026 (có danh sách kèm theo) như sau:

Khóa 2023 – 2026: 05 sinh viên với số tiền là 58.968.000 đồng

Khóa 2024 – 2027: 09 sinh viên với số tiền là 101.088.000 đồng

Khóa 2025 – 2028: 08 sinh viên với số tiền là 106.704.000 đồng

Tổng cộng : 22 sinh viên với số tiền là 266.760.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng).

Điều 2. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên, Trưởng phòng Tài chính kế toán và sinh viên có tên trong điều 1 căn cứ quyết định thi hành. /*✓*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, CTHSSV.



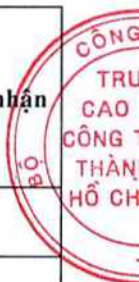
Bùi Mạnh Quân

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN TIỀN HỌC BỔNG CHÍNH SÁCH NỘI TRÚ
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2025 - 2026 (6 tháng đầu năm 2026)**

Kèm theo quyết định số: 307/QĐ-CDCT ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Hiệu trưởng trường
Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh

Áp dụng mức lương tối thiểu: **2.340.000 đồng**

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Mã sinh viên	Đối tượng	Dân tộc	Vùng ĐB KK	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ 100%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 80% tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 60%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Ký nhận
KHÓA 2023 - 2026 (K47)												
1	Trương Thị Kim Cúc	04/05/2005	CCQ2311M	2123110500	Hộ cận nghèo	Nùng		6	14.040.000			
2	Quảng Đại Thiện	12/06/2004	CCQ2317R	2123170615	Hộ cận nghèo	Chăm		6	14.040.000			
3	Lý Thị Súa	18/06/2004	CCQ2324D	2123240093	Hộ cận nghèo	Mông		6	14.040.000			
4	Phạm Thị Trang	20/09/2002	CCQ2312H	2123120446	Hộ nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
5	Đặng Huỳnh Bảo Trân	29/04/2005	CCQ2324D	2123240102	Hộ cận nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
									42.120.000		16.848.000	
Cộng K47							5		58.968.000			
KHÓA 2024 - 2027 (K48)												
1	Nguyễn Quang Huy	16/02/2006	CCQ2424C	2124240085	Hộ cận nghèo	Bana		6	14.040.000			
2	Trần Thảo Vy	24/10/2006	CCQ2424D	2124240108	Hộ cận nghèo	Mường		6	14.040.000			



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Mã sinh viên	Đối tượng	Dân tộc	Vùng ĐB KK	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ 100%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 80% tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 60%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Ký nhận
3	Hán Minh Nghiêm	07/02/2006	CCQ2411E	2124110319	Hộ cận nghèo	Chăm		6	14.040.000			
4	Trần Quý Long	06/07/2006	CCQ2406D	2124060136	Hộ cận nghèo	Hoa		6	14.040.000			
5	Lăng Văn Hưng	09/05/2003	CCQ2411A	2124110277	Tốt nghiệp trường THPT DTNT	Nùng		6		11.232.000		
6	Nguyễn Trần Minh Hiếu	04/10/2006	CCQ2410F	2124100206	Hộ nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
7	Trần Trường Huy	23/03/2006	CCQ2423A	2124230028	Hộ nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
8	Nguyễn Lê Quỳnh Như	07/04/2006	CCQ2419B	2124190073	Hộ nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
9	Nguyễn Ánh Tuyết	11/04/2006	CCQ2412F	2124120214	Hộ cận nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
									56.160.000	11.232.000	33.696.000	
Cộng K48						9				101.088.000		
KHÓA 2025 - 2028 (K49)												
1	Y Trọng Ông	19/02/2007	CCQ2503E	2125030165	Hộ nghèo	M'nông		6	14.040.000			
2	Hồ Văn Khanh	27/07/1998	CCQ2513B	2125130043	Hộ nghèo	Pa cô		6	14.040.000			
3	Giàng A Bình	03/03/2007	CCQ2503B	2125030057	Hộ cận nghèo	Mông		6	14.040.000			
4	Đinh Thị Loai	18/07/2006	CCQ2512B	2125120065	Hộ nghèo	Bana		6	14.040.000			
5	Pát	07/08/2007	CCQ2513B	2125130018	Hộ cận nghèo	Bana		6	14.040.000			
6	Huỳnh Thị Trang	22/02/2007	CCQ2512C	2125120077	Hộ cận nghèo	Khome		6	14.040.000			

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Mã sinh viên	Đối tượng	Dân tộc	Vùng ĐB KK	Số tháng hỗ trợ	Mức hỗ trợ 100%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 80% tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Mức hỗ trợ 60%/ tháng (HK 2 năm học 2025-2026)	Ký nhận
7	Thị Chi	12/02/2005	CCQ2532B	2125320036	Hộ cận nghèo	Xtiêng		6	14.040.000			
8	Hoàng Huy Phước An	12/10/2007	CCQ2515D	2125150136	Hộ cận nghèo	Kinh	x	6			8.424.000	
									98.280.000		8.424.000	
Cộng K49						8					106.704.000	
TỔNG CỘNG KHÓA 47, KHÓA 48, KHÓA 49						22					266.760.000	

Số đề nghị nhận kỳ này là 266.760.000 đồng

Số tiền bằng chữ: Hai trăm sáu mươi sáu triệu bảy trăm sáu mươi ngàn đồng

NGƯỜI LẬP



Phạm Thị Thu Hiền

TP.CTHSSV



Lê Quang Vinh

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Lê Thị Tâm

HIỆU TRƯỞNG



★ Bùi Mạnh Tuấn